TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số:16/2019/HS-ST
Ngày 05/4/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Hoán và bà Đặng Thị Hằng

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Ngoãn, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La: Bà Đinh Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số 14/2019/TLST-HS ngày 11/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST-HS ngày 22/3/2019 đối với bị cáo**: Hà Thị D**, sinh ngày 28/02/1970, tại xã Huy Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, cư trú tại Khối 1, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn X và bà Nguyễn Thị Ng (đều đã chết), chồng là Phạm Xuân Q, có 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị tạm giữ 03 ngày từ ngày 15/01/2019 đến ngày 18/01/2019, đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 37 ngày 18/01/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10 tháng 4 năm 2018 Hà Thị D hợp đồng bán vé xổ số với tổng đại lý xổ số kiến thiết huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La do ông Cầm Văn Chức phụ trách, có trụ sở tại Khối 02, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên để hưởng phần trăm, lợi dụng việc bán vé xổ số Hà Thị D đã bán số lô, số đề cho khách đi qua đường. Khoảng 16 giờ ngày 15/01/2019 Hà Thị D đem bàn, ghế và giấy bút ra ngồi trước cửa nhà riêng tại Khối 1, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên để bán số lô, số đề. Đến khoảng $16^h50'$ cùng ngày thì có Đinh Văn Tiến đến mua số lô 94, 62, 76, 80 mỗi số 50 điểm, mỗi điểm là $23.000^đ$ (Hai mươi ba nghìn đồng) =$4.600.000^đ$ (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) và mua số đề 13, 30 mỗi số $50.000^đ$ (Năm mươi nghìn đồng) = $100.000^đ$ (Một trăm nghìn đồng), số 01 = $20.000^đ$ (Hai mươi nghìn đồng), tổng số

tiền D bán cho Tiến là 4.720.000^{đ} (Bốn triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng), bán cho Lò Văn H số lô 79, 97 mỗi lô 10 điểm = 529.000^{đ} (Năm trăm hai mươi chín nghìn đồng) và số đề 79, 97 mỗi số 50.000^{đ} (Năm mươi nghìn đồng) = 100.000^{đ} (Một trăm nghìn đồng), tổng số tiền D bán cho H là 560.000^{đ} (Năm trăm sáu mươi nghìn đồng), trong lúc đang ghi cáp đề cho T và H thì bị công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 bảng số lô, số đề; 02 cáp đề của Tiến và Hoàng; 01 chiếc bàn nhựa màu xanh và 02 chiếc ghế nhựa màu đỏ; 01 chiếc bút bi mực mầu đen; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 21.710.000đ (Hai mươi mốt triệu bảy trăm mười nghìn đồng).

Khoảng đầu tháng 10/2018 có một người phụ nữ tên L không biết địa chỉ ở đâu đến bảo Hà Thị D ghi số lô, số đề cho L, L sẽ trả hoa hồng cho D 20% đối với số đề và 1.000^{đ}/01 điểm đối với số lô, khoảng 17^{h}30’ hàng ngày L sẽ trực tiếp đến lấy bảng số lô, số đề với D và đối chiếu, thanh toán tiền thắng, thua của ngày hôm trước với nhau.

Về hình thức đánh bạc: Căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng trong ngày, người bán và người mua quy định với nhau lấy 02 số cuối của các giải, từ giải đặc biệt đến giải 7 làm số lô, tỷ lệ cá cược nếu người mua trúng 01 điểm lô 23.000^{đ} thì được hưởng 80.000^{đ} , còn số đề thì quy định lấy 02 số cuối của giải đặc biệt làm số đề, nếu người mua trúng 1.000^{đ} số đề thì được hưởng 70.000^{đ}.

Về phương thức thanh toán: Sau khi biết kết quả xổ số Miền Bắc, nếu người mua trúng số lô hoặc số đề thì có thể đến nhà D lấy tiền ngay hoặc ngày hôm sau đến nhà D lấy tiền.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, xác định người phạm tội, thời gian và địa điểm phạm tội, thu giữ vật chứng, đồ vật và tài sản của Hà Thị D.

Ngày 16/01/2018 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 33 về việc giám định toàn bộ số tiền thu của Hà Thị D là 21.710.000^{đ} (Hai mươi mốt triệu bảy trăm mười nghìn đồng).

Tại Kết luận số 125 ngày 24/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Kết luận số tiền 21.710.000^{đ} gửi giám định là tiền thật.

Tại cáo trạng số14/CT-VKS-PY ngày 07/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Hà Thị D về tội đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã thực hiện ngày 15/01/2019.

Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo cáo trạng về tội Đánh bạc và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm b khoản 1 Điều 32, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Phạt tiền đối với bị cáo Hà Thị D từ 20 đến 25 triệu đồng.

Vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a, b, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bảng số lô, số đề; 01 chiếc bút bi, 02 cáp số đề, 01 bàn nhựa màu xanh và 02 chiếc ghế nhựa màu đỏ (đều đã cũ).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.370.000đ (Năm triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có. Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho bị cáo số tiền 16.340.000đ do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lợi dụng việc bán vé xổ số bị cáo đã bán số lô, số đề để thu lợi bất chính, cụ thể ngày 15/01/2019 bị cáo đã bán cho nhiều người, số tiền thu được từ hành vi bán số lô, số đề là 5.370.000đ (Năm triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng), lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các nhân chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội ở địa phương, cần được xử lý kịp thời, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Đối với anh Đinh Văn T và Lò Văn H là những người trực tiếp mua số lô, số đề với bị cáo, sau khi bị bắt tại cơ quan điều tra đều khai nhận đang mua số lô, số đề với bị cáo thì bị bắt quả tang và bị thu giữ cáp số lô, số đề, lời khai của anh T và anh H phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo, do số tiền đánh bạc của anh T và anh H chưa đủ mức để truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc đối

với anh Ti và anh H là có căn cứ, đúng pháp luật, coi anh T và anh H là nhân chứng của vụ án.

[4]. Đối với người phụ nữ tên L là người trực tiếp thỏa thuận với bị cáo về việc nhận bảng số lô, số đề và trả tiền % hoa hồng cho bị cáo, quá trình xác minh, điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người phụ nữ đó, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào làm căn cứ để xem xét, xử lý trong vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để Hội đồng xét xử kết luận: bị cáo Hà Thị D, phạm tội đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Thực hiện hành vi phạm tội đơn lẻ với tính chất giản đơn, nhất thời phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[6]. Về nhân thân: tốt, không có tiền án, tiền sự, được chính quyền nơi cư trú xác nhận chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng chính sách, pháp luật của Nhà nước và nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú.

[7]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sư: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi bị bắt, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tính nguy hiểm của hành vi không còn bị ảnh hưởng, chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng đủ điều kiện để bị cáo sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8]. Vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 bảng số lô, số đề có ghi các số tự nhiên; 01 bàn nhựa màu xanh, 02 chiếc ghế nhựa màu đỏ; 01 chiếc bút bi mực mực đen của bị cáo (đều đã cũ); 02 cáp số lô, số đề có ghi các số tự nhiên của Đinh Văn T và Lò Văn H và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng vụ án.

Đối với số tiền 5.370.000^{đ} (Năm triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 16.340.000^{đ} (Mười sáu triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) là tiền của gia đình bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên trả lại cho bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo không thuộc trường hợp được xét miễn, giảm khoản tiền án phí, do đó phải chịu theo quy định của pháp luật.

[10]. Qua vụ án này Hội đồng xét xử khiến nghị với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên cần tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ đối với người phụ

nữ tên L là người trực tiếp thỏa thuận và thu bảng số đề với bị cáo Hà Thị D, nếu có cơ sở, căn cứ xác định có liên quan trong vụ án thì phải được đưa ra xử lý theo quy định của pháp luật để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm cũng như để xử lý công bằng đối với những người có hành vi phạm tội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Hà Thị D, phạm tội Đánh bạc.

- Xử phạt bị cáo Hà Thị D 20.000.000^{đ} (Hai mươi triệu đồng).

2. Vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.370.000^{đ} (Năm triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bảng số lô, số đề; 01 bàn nhựa màu xanh; 02 chiếc ghế nhựa màu đỏ; 01 chiếc bút bi mực màu đen của bị cáo; 02 cáp số lô, số đề; 01 phong bì thư niêm phong tiền vật chứng của vụ án.

- Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho bị cáo số tiền 16.340.000^{đ} (Mười sáu triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hà Thị D phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự nơi bị cáo cư trú.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi gửi:
- TATND tỉnh Sơn La;
- VKSND H.Phù Yên;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Công an H.Phù Yên;
- Bị cáo;
- Sở Tư Pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Ngọc Thông